

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”; theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 855/TTr-SVHTTDL ngày 08/5/2023, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi là *Chương trình*), với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về mục đích, ý nghĩa của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa.

- Cụ thể hoá các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi cho mọi người dân trong tỉnh được học tập và học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình phải đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, được thực hiện ở tất cả các cơ quan, đơn vị; có sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp chính quyền và sự phối hợp có hiệu quả của các cơ quan, đơn vị liên quan. Kế hoạch phải xác định cụ thể nội dung các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt sâu rộng trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với từng đơn vị, địa phương và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hoá; đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với hệ thống thư viện

a) Đến năm 2025: Thư viện tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp huyện, 20% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện và tủ sách chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm.

b) Đến năm 2030: Thư viện tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 30% thư viện công cộng cấp xã, 100% thư viện chuyên ngành, 100% thư viện lực lượng vũ trang, 80% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

2.2. Đối với hệ thống bảo tàng

a) Đến năm 2025, phấn đấu đạt 70% và đến năm 2030, phấn đấu đạt 100% bảo tàng xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số. Phấn đấu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm.

b) Đến năm 2030, số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

2.3. Đối với Trung tâm văn hóa các cấp

a) Đến năm 2025, phấn đấu đạt 80% và đến năm 2030, đạt 100% Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật cấp tỉnh, Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn

hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

b) Đến năm 2025, đạt 50% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân.

b) Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam - 21/4, Ngày Sách và Bản quyền thế giới - 23/4, Ngày Quốc tế Bảo tàng - 18/5, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam - 23/11 và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và của tỉnh.

c) Tổ chức chiến dịch truyền thông, phát động phong trào, cuộc vận động thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập.

d) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

2. củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời phù hợp với đối tượng của tỉnh

a) Kiện toàn, củng cố mạng lưới, xây dựng và thực hiện cơ chế, chương trình phối hợp, liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với nhau và với các tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, hội khuyến học các cấp, liên đoàn lao động các cấp, trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn,... Tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời, thu hút sự tham gia của cộng đồng.

b) Nhân rộng các mô hình hiệu quả; đổi mới phương thức hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời, cụ thể:

b1) Hệ thống thư viện:

- Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là chuyển đổi số, tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện từ tỉnh đến cơ sở.

- Chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện kết hợp với trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, thư viện cộng đồng phục vụ người dân tại cơ sở.

- Đối với Thư viện Tổng hợp tỉnh:

+ Hằng năm, tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam (21/4), Ngày Sách và Bản quyền thế giới (23/4) với quy mô cấp tỉnh.

+ Hằng năm, tổ chức chiến dịch truyền thông; Lễ phát động phong trào quyên góp sách tặng trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

+ Mỗi năm, xây dựng 01 bộ sưu tập sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số phục vụ người dân học tập suốt đời.

+ Mỗi năm, tổ chức 02 cuộc trưng bày triển lãm sách trong cộng đồng nhân dịp các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và của tỉnh.

+ Mỗi năm, tổ chức 01 cuộc phối hợp với các Thư viện lớn trong hệ thống Thư viện công cộng trên toàn quốc về tổ chức các hoạt động học tập, về truyền thông, về trưng bày triển lãm sách và vận động cộng đồng tham gia xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

b2) Hệ thống bảo tàng:

- Thực hiện công tác chuyển đổi số di sản của tỉnh theo Chương trình chuyển đổi số di sản văn hoá quốc gia, đồng thời giới thiệu văn hoá, lịch sử đến với công chúng.

- Tham mưu triển khai các dự án về bảo tàng theo Quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2030.

- Đổi mới nội dung, hình thức trưng bày và giới thiệu di sản văn hóa tại bảo tàng; tăng cường các hình thức phục vụ người dân đến tham quan, chia sẻ và học tập.

- Trao đổi công tác nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày, bảo quản các hiện vật giữa Bảo tàng tỉnh với các Bảo tàng trong nước, các nước trong khu vực và trên thế giới để giới thiệu kho tàng di sản văn hóa, lịch sử của tỉnh Quảng Ngãi nói riêng và Việt Nam nói chung.

- Quản lý và phát huy tốt giá trị các di tích, công trình văn hoá Bảo tàng tỉnh được giao quản lý phục vụ cho hoạt động học tập suốt đời phù hợp với nhiệm vụ được giao.

- Đối với Bảo tàng Tổng hợp tỉnh:

+ Thực hiện tốt công tác đón tiếp khách tham quan các di tích, bảo tàng và công trình văn hoá do đơn vị quản lý.

+ Mỗi năm tổ chức 01 - 02 cuộc giáo dục trải nghiệm về văn hoá, lịch sử vào các ngày: Ngày Văn hoá các dân tộc Việt Nam - 19/4; Ngày Bảo tàng Việt Nam - 18/5; Ngày Di sản văn hoá Việt Nam - 23/11 để tôn vinh nghệ nhân, những người nắm giữ di sản văn hoá; tôn vinh những người làm công tác di sản đồng thời tuyên truyền, giới thiệu quảng bá và phát huy di sản văn hoá nhằm giúp công chúng đến với Bảo tàng, di tích được trải nghiệm, tìm hiểu sâu sắc hơn về văn hoá, lịch sử của địa phương, dân tộc.

+ Thực hiện công tác chuyển đổi số di sản văn hoá của tỉnh theo Chương trình chuyển đổi số di sản văn hoá quốc gia, đồng thời phát huy trong việc giới thiệu văn hoá, lịch sử đến với công chúng.

b3) Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh, Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao cấp huyện, Nhà văn hóa các cấp

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giải trí phù hợp với đặc điểm, phong tục tập quán của từng vùng miền thu hút sự tham gia của người dân.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, các câu lạc bộ gắn với “Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các Hội thi, Hội diễn, Liên hoan, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục; xây dựng và phát triển các câu lạc bộ văn hóa, thể thao cơ sở.

- Tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, giải trí phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích của người dân.

- Thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời thông qua các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của các câu lạc bộ tại trung tâm văn hóa các cấp, nhà văn hóa tổ, bản, tiểu khu.

- Hằng năm, tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời, như: Tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ các hoạt động văn hóa, nghệ thuật cho hệ thống trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm, tổ chức tuyên truyền lưu động, triển lãm, cổ động trực quan, xây dựng, thực hiện các mô hình hoạt động mẫu trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật; khai thác, sưu tầm, phục dựng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trong cộng đồng.

3. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức, hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Nâng cao ý thức về việc tự học, học tập thường xuyên của viên chức quản lý, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

- Huy động nhân lực của cộng đồng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc đổi mới và phát triển các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm quốc tế về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động cộng đồng, về đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tích cực phối hợp tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

- Huy động các nguồn tài chính hợp pháp và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các quốc gia, các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài theo quy định để triển khai Chương trình.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

- Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong thiết chế văn hóa.

- Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

- Thực hiện hiệu quả các Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai thực hiện:

+ Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ học tập suốt đời.

+ Chương trình tuyên truyền, truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030.

+ Triển khai Bộ tài liệu hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành.

+ Xây dựng các mô hình tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa nghệ thuật của tỉnh.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình, định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết Chương trình và đề xuất xây dựng kế hoạch giai đoạn tiếp theo vào năm 2030; tham mưu đề xuất với UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục thuộc trách nhiệm quản lý triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng Chương trình sử dụng di sản văn hóa, kỹ năng đọc và thư viện, dân ca, dân vũ... trong dạy, học tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa; tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

3. Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện, các đội văn nghệ, nghệ thuật thuộc lực lượng vũ trang triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa gắn với hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác truyền thông về nội dung xây dựng xã hội học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và các hoạt động của Chương trình theo kế hoạch.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu, hướng dẫn bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước của tỉnh trong từng thời kỳ và hàng năm.

7. Các sở, ban, ngành của tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn triển khai hoặc lồng ghép nội dung Chương trình trong các thư viện, bảo tàng thuộc trách nhiệm quản lý với các chương trình, đề án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chương trình, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời và tham gia các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình; định kỳ hằng năm gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Hội Khuyến học tỉnh nghiên cứu đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa thành một trong những tiêu chí công nhận “cộng đồng học tập” của tỉnh.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình liên quan đến phạm vi chức năng nhiệm vụ được phân công; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình theo kế hoạch.

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng, hợp tác, sản xuất, trao đổi, phổ biến các chương trình,

sản phẩm truyền thông về các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và xây dựng xã hội học tập.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Bố trí kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo nội dung được phân công, chú trọng củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo quy hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh việc huy động xã hội hóa phục vụ chương trình phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai xây dựng chương trình phát triển hệ thống học liệu mở phục vụ học tập suốt đời của người dân trong các thiết chế văn hóa phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Chỉ đạo Trung tâm Truyền thông - Văn hóa – Thể thao thực hiện sản xuất chuyên mục tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình trên địa bàn; kịp thời khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Phối hợp chỉ đạo và triển khai thực hiện Chương trình, đặc biệt trong việc tuyên truyền, định hướng truyền thông; phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

- Tích cực tuyên truyền, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình và của nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Chương trình học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; phát động phong trào đọc sách, các hoạt động giáo dục trải nghiệm, tìm hiểu văn hoá, lịch sử địa phương cho thế hệ đoàn viên thanh niên trong toàn tỉnh; đồng thời, tích cực phát động phong trào đoàn viên thanh niên hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời” hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và

các đơn vị liên quan triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét tiếp tục chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- BTT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Vụ Thư viện (Bộ VH-TT-DL);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXthiên309



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn